

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST

Ngày 22-02-2019

V/v nuôi con của nam nữ chung sống với
Nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;

+ Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2019 về “Tranh chấp nuôi con của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/01/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Phan Hữu D**, sinh năm 1971; cư trú tại: Tổ 14, ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị **Châu Thị Kim C**, sinh năm 1968; cư trú tại: Tổ 14, ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/01/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Phan Hữu D trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Châu Thị Kim C chung sống vợ chồng vào năm 2000, không đăng ký kết hôn; hôn nhân là tự nguyện. Cuộc sống hạnh phúc đến năm 2012, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm và lý thân từ đó cho đến nay. Anh yêu cầu được ly hôn với chị C.

Về con chung: Anh và chị C có một con chung là cháu Phan Thị Trúc L, sinh ngày 14/4/2001 đang sống với chị C. Nếu ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng; anh không cấp dưỡng nuôi con chung do chị C không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phan Hữu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/01/2019, chị Châu Thị Kim C trình bày: Chị thống nhất với anh D về quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn. Cuộc sống không còn hạnh phúc nên chị đồng ý ly hôn. Về con chung: Chị C thống nhất có một con chung như anh D trình bày và chị xin được tiếp tục nuôi cháu L theo nguyện vọng của cháu; chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Châu Thị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 9, 14, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

Về hôn nhân: Không công nhận anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C là vợ chồng; về con chung: giao chị Châu Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thị Trúc L, sinh ngày 14/4/2001, ghi nhận chị C không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Anh D và chị C không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về án phí: Anh D chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C đều có đơn xin vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C chung sống vợ chồng từ năm 2000, không có đăng ký kết hôn. Nay anh D xin ly hôn với chị C nên

căn cứ Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận anh D và chị C là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C có một con chung là cháu Phan Thị Trúc L, sinh ngày 14/4/2001; ghi nhận anh chị thống nhất giao cháu L cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Linh, không trái đạo đức, pháp luật nên ghi nhận. Chị C không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phan Hữu D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV).

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9, 14, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao chị Châu Thị Kim C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Phan Thị Trúc L, sinh ngày 14/4/2001. Ghi nhận chị Châu Thị Kim C không yêu cầu anh Phan Hữu D cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Phan Hữu D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Châu Thị Kim C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Phan Hữu D không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phan Hữu D chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do anh D đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0005986 ngày 17/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Anh Phan Hữu D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Anh Phan Hữu D và chị Châu Thị Kim C vắng mặt nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã Trà Vong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (O).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh (đã ký)